**ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI KỲ II, MÔN ĐỊA LÝ – KHỐI 10**

**NĂM HỌC 2024- 2025**

**ĐÁP ÁN MÃ ĐỀ LẺ:**

**A.Trắc nghiệm – 7 điểm**

1. **Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0.25 điểm - 3 diểm**

**MÃ ĐỀ 101:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đ/án** | **A** | **D** | **B** | **A** | **C** | **C** | **A** | **D** | **B** | **D** | **C** | **B** |

**2. Trắc nghiệm Đúng /Sai – 1 điểm**

Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm.

- Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Lệnh hỏi** |  **Đáp án (Đ/S)** |  **Câu** | **Lệnh hỏi** | **Đáp án (Đ/S)** |
| 1 | a | **Đ** | 2 | a | **Đ** |
| b | **S** | b | **S** |
| c | **Đ** | c | **Đ** |
| d | **S** | d | **Đ** |

**3.** **Trắc nghiệm trả lời ngắn. – 2 điểm**

 Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được **0.5 điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 1 | **50,6** | 3 | **1326** |
| 2 | **132** | 4 | **734** |

**ĐỀ: 103**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đ/án** | **B** | **C** | **C** | **C** | **D** | **A** | **D** | **B** | **A** | **C** | **C** | **A** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Lệnh hỏi** |  **Đáp án (Đ/S)** |  **Câu** | **Lệnh hỏi** | **Đáp án (Đ/S)** |
| 1 | a |  **Đ**  | 2 | a | **Đ** |
| b | **S** | b | **S** |
| c | **Đ** | c | **Đ** |
| d | **Đ** | d | **S** |

**3.** **Trắc nghiệm trả lời ngắn. – 2 điểm**

 Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được **0,33 điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 1 | **1326** | 3 | **50,6** |
| 2 | **734** | 4 | **132** |

***B. Tự luận ( 2 điểm )***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1.** **( 2 điểm)** | Tác động của dịch vụ đến sản xuất: |  |
| - | + Thương mại, giao thông vận tải tham gia vào việc cung ứng nguyên vật liệu, bán thành phẩm... vào việc phân phối, tiêu thụ sản phẩm, tác động cả ở đầu vào và đầu ra của quá trình sản xuất. | **0.5** |
|  | + Giao thông vận tải, thông tin liên lạc tác động mạnh mẽ đến phân bổ sản xuất; tạo cơ sở hạ tầng.. các đầu mối giao thông vận tải có sức hút đặc biệt đối với sự phân bố các khu công nghiệp mới. | **0.5** |
| + Các điều kiện dịch vụ được thuận lợi, thông thoáng tạo điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư; các dịch vụ về tài chính tạo nguồn lực về sản xuất cho các doanh nghiệp. | **0.5** |
| +Các dịch vụ nghề nghiệp có vai trò quan trọng tạo ra năng suất lao động cao trong các ngành công nghệ cao. | **0.5** |
| **Câu 2** | **Tại sao châu Âu và Đông Bắc Hoa Kì mạng lưới đường sắt có mật độ cao?** | **1 đ** |
|  | Đây là khu vực có nền công nghiệp phát triển sớm và mạnh mẽ nhất trên thế giới.  | **0.5** |
| Sự ra đời của ngành vận tải đường sắt đã đáp ứng yêu cầu vận chuyển nguyên liệu, sản phẩm của nền công nghiệp TBCN phát triển lúc bấy giờ.⟹ Vì vậy ở các nơi này có mật độ mạng lưới đường sắt cao. | **0.5** |

**ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI KỲ I, MÔN ĐỊA LÝ – KHỐI 10**

**NĂM HỌC 2024- 2025**

**ĐÁP ÁN MÃ ĐỀ CHẴN:**

**A.Trắc nghiệm – 7 điểm**

1. **Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0.25 điểm - 3 diểm**

**MÃ ĐỀ 102:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đ/án** | **C** | **B** | **D** | **B** | **D** | **A** | **C** | **C** | **A** | **B** | **D** | **D** |

2**. Trắc nghiệm Đúng /Sai – 2 điểm**

Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm.

- Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Lệnh hỏi** |  **Đáp án (Đ/S)** |  **Câu** | **Lệnh hỏi** | **Đáp án (Đ/S)** |
| 1 | a | **Đ** | 2 | a | **S** |
| b | **S** | b | **S** |
| c | **Đ** | c | **Đ** |
| d | **Đ** | d | **Đ** |

**3**. **Trắc nghiệm trả lời ngắn. – 2 điểm**

 Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được **0.5 điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 1 | **30,8** | 3 | **57** |
| 2 | **116** | 4 |  **90** |

**MÃ ĐỀ: 104:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đ/án** | **B** | **A** | **C** | **C** | **B** | **D** | **C** | **C** | **D** | **D** | **B** | **D** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Lệnh hỏi** |  **Đáp án (Đ/S)** |  **Câu** | **Lệnh hỏi** | **Đáp án (Đ/S)** |
| 1 | a | **S** | 2 | a | **Đ** |
| b | **S** | b | **S** |
| c | **Đ** | c | **Đ** |
| d |  **Đ** | d | **Đ** |

3. **Trắc nghiệm trả lời ngắn. – 1 điểm**

. Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được **0.5 điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 1 | **57** |  | **30.8** |
| 2 | **90** |  |  **116** |

***B. Tự luận ( 2 điểm )***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1.** **( 2điểm)** | Trình độ phát triển kinh tế có tác động như thế nào tới phát triển ngành dịch vụ.  | **2 đ** |
|  | + Sản xuất phát triển (quy mô, cơ cấu, sản lượng,...) thì dịch vụ phát triển để đáp ứng các nhu cầu về cung ứng nguyên liệu, nhiên liệu, năng lượng,... và tiêu thụ sản phẩm. | **0.5** |
| + Năng suất lao động trong nông nghiệp, công nghiệp có cao thì mới có thể chuyển một phần lao động sang làm dịch vụ. | **0.5** |
| + Phân bố sản xuất kéo theo sự phân bố của các hoạt động dịch vụ.  | **0.5** |
| +Chuyên môn hóa sản xuất càng sâu thì mối liên hệ giữa các bộ phận lãnh thổ càng chặt chẽ, đòi hỏi dịch vụ phải phát triển để đáp ứng. | **0.5** |
| **Câu :2** **( 1 điểm )** | **Tại sao phần lớn các hải cảng lớn trên thế giới lại phân bố chủ yếu ở hai bờ Đại Tây Dương ?** | **1 đ** |
|  | Hai bờ Đại Tây Dương (chủ yếu là Bắc Đại Tây Dương) là hai trung tâm kinh tế lớn nhất thế giới (EU và Bắc Mĩ). Các cảng ở đây vừa có hậu phương cảng rộng lớn, vừa có các vùng tiền cảng rất phát triển. | **0.5** |
| - Nhu cầu trao đổi hàng hóa và dịch vụ rất lớn.- Cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật, vốn và khoa học kĩ thuật.- Có nhiều vũng, vịnh thuận lợi cho việc xây dựng các hải cảng. | **0.5** |